

Số:

Đắk Nông, ngày

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án: **Xây dựng Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc của tỉnh (thuộc Kế hoạch 434/KH-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông)**

### GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 02/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2013*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính Phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Công văn số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24/11/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ;*

*Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Kế hoạch số 434/KH-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”;*

*Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách tỉnh năm 2021;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở và Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án: Xây dựng Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc của tỉnh (thuộc Kế hoạch 434/KH-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông), với nội dung chi tiết như sau:

**1. Đơn vị thuộc chủ đầu tư:** Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

**2. Địa điểm thực hiện:** Tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

**3. Dự toán được duyệt: 1.500.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng chẵn).

*(Chi tiết theo phụ lục số 01)*

**4. Nguồn vốn:** Ngân sách nhà nước.

**5. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:** Theo phụ lục số 02 đính kèm.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Sở và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và triển khai các bước tiếp theo đảm bảo yêu cầu, tiến độ và thanh quyết toán theo quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 3.** Chánh văn phòng; Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- KBNN tỉnh Đắk Nông;
- GD, các PGĐ Sở;
- Phòng QLTCĐLCL;
- Website Sở;
- Lưu VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Đình Ninh**

## PHỤ LỤC 01: BẢNG DỰ TOÁN CHI TIẾT

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án: Xây dựng Công thông tin truy xuất nguồn gốc của tỉnh (thuộc Kế hoạch 434/KH-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN, ngày tháng năm 2021 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông)

TT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	THÀNH TIỀN SAU THUẾ	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>Chi phí xây lắp</b>	<b>GXL</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>II</b>	<b>Chi phí thiết bị</b>	<b>GTB</b>	<b>PM</b>	<b>1.166.861.641</b>	<b>0</b>	<b>1.166.861.641</b>	
1	Phần mềm	PM		1.143.501.641	0	1.143.501.641	Phụ lục chi phí thiết bị
2	Đào tạo			23.360.000	0	23.360.000	
<b>III</b>	<b>Chi phí tư vấn</b>	<b>GTV</b>	<b>TV1 + TV2 + ... + TV4</b>	<b>75.364.301</b>	<b>7.536.430</b>	<b>82.900.732</b>	Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019
1	Chi phí tư vấn lập đề cương dự toán	TV1	PM x 3.640%	42.473.764	4.247.376	46.721.140	Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019
2	Chi phí thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi	TV2	(PM x 0.126%)	2.000.000	200.000	2.200.000	Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019
3	Chi phí tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	TV3	Mức tối thiểu	5.000.000	500.000	5.500.000	Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019
4	Chi phí giám sát thi công	TV4	(PM x 02.063%)	24.072.356	2.407.236	26.479.591	Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019

5	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	TV5	Mức tối thiểu	1.818.182	181.818	2.000.000	Điều 9, Mục 4, Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014
<b>V</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>GK</b>	<b>K1 + K2 + K3</b>	<b>226.986.400</b>	<b>22.698.640</b>	<b>249.685.040</b>	
1	Chi phí thẩm định giá	K1		10.000.000	1.000.000	11.000.000	Chi theo Hợp đồng thực tế
2	Chi phí đăng tải thông tin đấu thầu trên báo đấu thầu	K2		300.000	30.000	330.000	Theo biểu phí đăng tải thông tin báo Đấu thầu
3	Thuê hạ tầng 12 tháng	K3		216.686.400	21.668.640	238.355.040	
<b>VI</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>	<b>GDP</b>		<b>552.588</b>	<b>0</b>	<b>552.588</b>	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>GCNTT</b>	<b>GXL + GTB + GTV + GK + GDP</b>	<b>1.469.212.342</b>	<b>30.235.070</b>	<b>1.500.000.000</b>	

## PHỤ LỤC 02: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án: Xây dựng Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc của tỉnh (thuộc Kế hoạch 434/KH-UBND ngày 14/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN, ngày tháng năm 2021 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông)  
ĐVT: đồng

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng		
1	Tư vấn lập đề cương và dự toán chi tiết	46.721.140	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý II/2021	Trọn gói	30 ngày		
2	Tư vấn thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi của dự án	2.200.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý II/2021	Trọn gói	10 ngày		
3	Tư vấn thẩm định giá	11.000.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý II/2021	Trọn gói	10 ngày		
<b>Tổng giá trị các gói thầu</b>		<b>59.921.140</b>	<b>Bằng chữ: Năm mươi chín triệu chín trăm hai mươi một ngàn một trăm bốn mươi đồng.</b>							
<b>(Giá gói thầu đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí khác có liên quan)</b>										